

# VỀ CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG TRONG DI CHỨC CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

PGS, TS BÙI ĐÌNH PHONG\*

*Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh cô đúc tư tưởng của Người, thể hiện tầm nhìn và cách nhìn đổi mới, sáng tạo, để cho đất nước càng hoàng hơn, to đẹp hơn. Đó là một “Cuong lĩnh xây dựng đất nước sau chiến tranh”, vì một Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới. Trong những nội dung Di chúc đề cập tới, thì việc cần làm trước tiên là chỉnh đốn lại Đảng.*

## 1. Hồ Chí Minh quan tâm tới Đảng từ Cách mạng tháng Mười

Đến với Cách mạng tháng Mười và chủ nghĩa Mác - Lênin, Hồ Chí Minh không chỉ tìm thấy ở đây con đường cứu nước đúng đắn là giải phóng dân tộc theo con đường cách mạng vô sản, mà Người còn tiếp nhận quan điểm về sự cần thiết phải có Đảng vững lãnh đạo. Không có Đảng lãnh đạo, cách mạng sẽ không thành công, nhưng nếu Đảng không vững cách mạng cũng không thành công. Điều này đã được truyền đạt tới lớp thanh niên yêu nước trong các lớp huấn luyện chính trị, đào tạo cán bộ ở Quảng Châu (Trung Quốc) từ 1925 đến 1927. Trong Đường Kách mệnh, khi nêu vấn đề Kách mệnh trước hết phải có cái gì?, Hồ Chí Minh trả lời: “Trước

hết phải có đảng cách mệnh, để trong thì vận động và tổ chức dân chúng, ngoài thì liên lạc với dân tộc bị áp bức và vô sản giai cấp mọi nơi. Đảng có vững cách mệnh mới thành công, cũng như người cầm lái có vững thuyền mới chạy”<sup>1</sup>. Khi bàn về Cách mạng Nga 1917, Hồ Chí Minh lại nhấn mạnh: “Cách mệnh Nga dạy cho chúng ta rằng muốn cách mệnh thành công thì phải dân chúng (công nông) làm gốc, phải có đảng vững bền, phải bền gan, phải hy sinh, phải thống nhất”<sup>2</sup>.

Nhưng nỗi bận tâm lớn nhất của Hồ Chí Minh là từ khi Đảng ta trở thành Đảng cầm quyền. Người có nhiều trăn trở, suy nghĩ về Đảng Cộng sản Việt Nam khi trở thành Đảng cầm quyền. Mục đích lớn nhất của Hồ Chí Minh trước hết là nước được độc lập, rồi dân được tự do, hạnh phúc. Phấn đấu cho một nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Độc lập -

\* Học viện CT-HC Quốc gia Hồ Chí Minh

Tự do - Hạnh phúc: độc lập dân tộc và CNXH: con người được giải phóng triệt để là quan tâm xuyên suốt toàn bộ cuộc đời cách mạng đầy gian khổ, hy sinh của Người. Đó cũng là những nội dung khác về chất so với các chế độ và nhà nước trước đây trong lịch sử. Về ý nghĩa của nó, Hồ Chí Minh viết: "... trong một thời gian rất vắn, chúng ta đã phá tan chế độ *quân chủ chuyên chế* mấy nghìn năm nay. Chúng ta đã đánh đổ cái nền thống trị của hai đế quốc chủ nghĩa: Pháp và Nhật. Chúng ta đã lập nên một chính thể *Dân chủ Cộng hòa*. Đó là một cuộc thắng lợi xưa nay chưa từng thấy trong lịch sử nước ta"<sup>3</sup>. Không thực hiện được tự do, hạnh phúc thì độc lập dân tộc cũng chẳng khác gì trước đây, chẳng có nghĩa lý gì. Muốn làm được điều đó thì phải có một đáng vững bền lãnh đạo.

Nhiệm vụ của đảng cầm quyền hết sức nặng nề. Thay vì lãnh đạo nhân dân *xóa bỏ* nhà nước thực dân - phong kiến, là lãnh đạo nhân dân *xây dựng* xã hội mới và bảo vệ Tổ quốc. Mà "thắng đế quốc và phong kiến là tương đối dễ; thắng bản cùng và lạc hậu còn khó hơn nhiều"<sup>4</sup>. Cái khó ở chỗ "Việt Nam ta là một nước nông nghiệp lạc hậu, công cuộc đổi xã hội cũ thành xã hội mới gian nan, phức tạp hơn việc đánh giặc"<sup>5</sup>. Tóm lại, như *Di chúc* đã khẳng định, kế hoạch xây dựng lại đất nước là rất to lớn, nặng nề và phức tạp, mà cũng là rất vẻ vang. Đây là một cuộc chiến đấu không lồ chống lại những gì đã cũ kỹ, hư hỏng, để tạo ra những cái mới mẻ, tốt tươi.

Đảng cầm quyền lãnh đạo chính quyền, các tổ chức chính trị- xã hội và toàn xã hội.

Đảng có trách nhiệm xây dựng và bố trí đội ngũ cán bộ cho cả hệ thống chính trị. Trong hoàn cảnh mới, Đảng không thể đứng ngoài, đứng trên Nhà nước và pháp luật, đứng trên nhân dân. Đảng phải hoạt động trong khung khổ của Hiến pháp và pháp luật. Ở cương vị lãnh đạo, Đảng phải đoàn kết toàn dân, phụng sự Tổ quốc, làm cho nước Việt Nam độc lập - thống nhất - dân chủ - phú cường; Đảng là "đạo đức và văn minh". Ở cương vị phục vụ. Đảng phải "sẵn sàng vui vẻ làm ... tô tở trung thành của nhân dân"<sup>6</sup>. Theo Hồ Chí Minh, "lãnh đạo là làm đầy tớ nhân dân và phải làm cho tốt"<sup>7</sup>. Trong cương vị là thành tố của Mặt trận dân tộc thống nhất, "Đảng không thể đòi hỏi Mặt trận thừa nhận quyền lãnh đạo của mình, mà phải tỏ ra là một bộ phận trung thành nhất, hoạt động nhất và chân thực nhất. Chỉ trong đấu tranh và công tác hằng ngày, khi quần chúng rộng rãi thừa nhận chính sách đúng đắn và năng lực lãnh đạo của Đảng, thì Đảng mới giành được địa vị lãnh đạo"<sup>8</sup>.

Đảng cầm quyền thì đảng viên, cán bộ dù ít dù nhiều đều có quyền hành, cấp cao quyền to, cấp thấp quyền nhỏ. "Dù to hay nhỏ, có quyền mà thiếu lương tâm là có dịp đục khoét, có dịp ăn của đút, có dịp "đĩ công vi tư"<sup>9</sup>. Vấn đề cần nhận thức là "làm cán bộ tức là suốt đời làm đầy tớ trung thành của nhân dân"<sup>10</sup>.

Trong điều kiện đảng cầm quyền, đảng lãnh đạo chính quyền, sự vững mạnh, trong sạch của chính quyền không chỉ là sự thể hiện gương mặt mới trong vấn đề cơ bản nhất của mọi cuộc cách mạng, mà còn là thước đo năng lực lãnh đạo của Đảng. Chính quyền

manh chúng tỏ Đảng mạnh, chính quyền yếu kém chúng tỏ Đảng yếu kém.

Những lý do cơ bản trên cất nghĩa sự quan tâm của Hồ Chí Minh về đảng cầm quyền.

## 2. Tư duy mới của Hồ Chí Minh về chỉnh đốn lại Đảng trong Di chúc

Trong tư duy của Hồ Chí Minh về phát triển xã hội Việt Nam phản ánh một tầm nhìn xa trông rộng của một trí tuệ lớn, một tâm huyết và nhân cách lớn. Người suy nghĩ về một xã hội thuộc địa, phong kiến, tư duy tiểu nông chuyển sang làm cách mạng XHCN có công nghiệp, nông nghiệp hiện đại, văn hóa, khoa học kỹ thuật tiên tiến. Đó là một cuộc biến đổi khó khăn nhất và sâu sắc nhất. Người nhận thức rõ từ chế độ chuyên chế không có dân chủ sang tập làm dân chủ là một bước đột phá, không thể làm tốt trong một thời gian ngắn. Người chỉ rõ: “Sau tám mươi năm bị áp bức, bị bóc lột, và dưới chính sách ngu dân của thực dân Pháp, các bạn và tôi, chúng ta đều chưa quen với kỹ thuật hành chính”<sup>11</sup>. Mười lăm ngày sau Độc lập, trong khi san sẻ ít nhiều kinh nghiệm với các đồng chí “già” ở tỉnh nhà, Hồ Chí Minh viết: “Công việc phá hoại xong rồi. Nay bước đầu công việc dọn dẹp, sắp đặt, giữ gìn, kiến thiết. À! Việc này mới khó chứ! Trong việc phá hoại chống kẻ thù đòi độc lập thì dễ dàng kéo cả toàn dân. Trong việc kiến thiết thì khó kéo hơn, vì nó đụng chạm đến quyền lợi riêng của một đôi giai tầng trong nước. Và lại, chúng ta phải thật thà thừa nhận rằng kinh nghiệm chúng ta còn ít, tài năng chúng ta còn kém, mà công việc thì nhiều: nào quân sự, nào ngoại giao, nào tài

chính..., trăm đầu nghìn mối, đều những việc mới lạ cho chúng ta. Lại thêm nguy hiểm ngoại xâm và tình hình nội trị”<sup>12</sup>. Người cũng hình dung từ chiến tranh sang hòa bình, có người nghĩ là thái bình, nên dễ nảy sinh tư tưởng thỏa mãn, dừng lại. Người cũng chỉ ra từ quy luật của chiến tranh chuyển sang quy luật trong hòa bình xây dựng, đòi hỏi tư duy và cách làm mới, cách tổ chức và giáo dục mới. Rồi vấn đề thế giới, thời đại ngày càng phát triển nhanh chóng. Cùng với cách mạng xã hội là cách mạng khoa học - kỹ thuật, tư tưởng- văn hóa. Loài người đã tiến những bước dài chưa từng có. Tóm lại, theo Hồ Chí Minh, “chúng ta phải xây dựng một xã hội hoàn toàn mới xưa nay chưa từng có trong lịch sử dân tộc ta. Chúng ta phải thay đổi triệt để những nếp sống, thói quen, ý nghĩ và thành kiến có gốc rễ sâu xa hàng ngàn năm. Chúng ta phải thay đổi quan hệ sản xuất cũ, xóa bỏ giai cấp bóc lột, xây dựng quan hệ sản xuất mới không có bóc lột áp bức. Muốn thế chúng ta phải dần dần biến nước ta từ một nước nông nghiệp lạc hậu thành một nước công nghiệp”<sup>13</sup>.

Một trong những vấn đề phức tạp nhất và cũng là nổi bật nhất của Hồ Chí Minh là vấn đề *con người*. Theo Người, “muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội, trước hết cần có những *con người xã hội chủ nghĩa*”. Trong những con người xây dựng CNXH thì trước hết là cán bộ. Trong những nội dung của con người XHCN thì *tư tưởng và tác phong XHCN* là quan trọng nhất. Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Trong thời kỳ cách mạng xã hội chủ nghĩa, Đảng cần phải mạnh hơn bao giờ hết.

Muốn cải tạo xã hội mà đảng viên không tự cải tạo mình, không tự nâng cao mình thì không thể được. Cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa đòi hỏi đảng viên và cán bộ phải có lập trường giai cấp vô sản thật vững chắc, giác ngộ về chủ nghĩa xã hội cao; đòi hỏi cán bộ và đảng viên phải rửa sạch ảnh hưởng của những tư tưởng của giai cấp bóc lột, rửa sạch chủ nghĩa cá nhân, rèn luyện chủ nghĩa tập thể. Nó đòi hỏi cán bộ và đảng viên phải khắc phục các bệnh quan liêu và cô độc hẹp hòi để liên hệ chặt chẽ với quần chúng, do đó mà phát huy được đầy đủ tính sáng tạo của hàng triệu quần chúng nhân dân xây dựng chủ nghĩa xã hội<sup>14</sup>.

Ngay sau khi giành được chính quyền về tay nhân dân, với tầm nhìn xa trông rộng, Hồ Chí Minh đã cảnh báo nhiều căn bệnh nảy sinh trong cán bộ, đảng viên, trong điều kiện đảng cầm quyền. Một trong những bài viết sớm nhất chỉ ra các căn bệnh đó là *Thư gửi các đồng chí tỉnh nhà (17-9-1945)* và cô đúc lại trong *Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân (3-2-1969)*, Người viết: “Một số ít cán bộ, đảng viên mà đạo đức, phẩm chất còn thấp kém.

Họ mang nặng *chủ nghĩa cá nhân*, việc gì cũng nghĩ đến lợi ích riêng của mình trước hết. Họ không lo “mình vì mọi người” mà chỉ muốn “mọi người vì mình”.

Do *cá nhân chủ nghĩa* mà ngại gian khổ, khó khăn, sa vào tham ô, hủ hóa, lãng phí, xa hoa. Họ tham danh trục lợi, thích địa vị quyền hành. Họ tự cao tự đại, coi thường tập thể, xem khinh quần chúng, độc đoán, chuyên quyền. Họ xa rời quần chúng, xa rời thực tế,

mắc bệnh quan liêu mệnh lệnh. Họ không có tinh thần cố gắng vươn lên, không chịu học tập để tiến bộ.

Cũng do *cá nhân chủ nghĩa* mà mất đoàn kết, thiếu tinh tổ chức, tinh kỷ luật, kém tinh thần trách nhiệm, không chấp hành đúng đường lối, chính sách của Đảng và của Nhà nước, làm hại đến lợi ích của Đảng, của nhân dân.

Tóm lại, do *cá nhân chủ nghĩa* mà phạm nhiều sai lầm<sup>15</sup>.

Những điều Hồ Chí Minh “viết thêm mấy điểm” vào tháng 5-1968 - năm Người viết thêm nhiều nhất - không chỉ bổ sung những gì Người viết trong *Di chúc* những năm trước đó mà là sự kế tục, phát triển nỗi bận tâm của Người từ sau năm 1945 khi Đảng ta trở thành đảng cầm quyền. Người nói đến việc “hàn gấn vết thương nghiêm trọng do đế quốc Mỹ gây ra trong cuộc chiến tranh xâm lược dã man”. Người hình dung tới “một cuộc chiến đấu không lùi chống lại những gì đã cũ kỹ, hư hỏng, để tạo ra những cái mới mẻ, tốt tươi”. Rõ ràng, đây không phải chỉ là vấn đề hư hỏng vật chất, mà là vấn đề con người, vấn đề tư tưởng và tổ chức. Bởi vì, đó là “một công việc cực kỳ to lớn, phức tạp và khó khăn”; là “rất to lớn, nặng nề và phức tạp”; là “cuộc chiến đấu không lùi”. Vì là vấn đề tổ chức và con người nên “chúng ta phải có kế hoạch sẵn sàng, rõ ràng, chu đáo, để tránh khỏi bị động, thiếu sót và sai lầm”.

Một trong những việc cần phải làm trước tiên, mau chóng ngay sau khi kháng chiến thắng lợi là *chỉnh đốn lại Đảng*. Chúng ta có thể cắt nghĩa vấn đề này: *Một là*, Đảng là máy phát điện, nhân tố hàng đầu đưa cách mạng đến

thắng lợi. Do vậy, Đảng trong sạch, vững mạnh thì làm chuyển biến cả xã hội. Năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng cao thì cách mạng thành công; Đảng không vững thì cách mạng khó khăn, thậm chí thất bại. *Hai là*, hai tư năm Đảng cầm quyền, bên cạnh những đảng viên, cán bộ tốt, còn một số ít cán bộ, đảng viên mà đạo đức, phẩm chất còn thấp kém. Nếu không làm trước tiên, mau chóng, làm ngay, thì sẽ tiềm ẩn nguy cơ lớn. *Ba là*, chinh đốn lại Đảng là đòi hỏi khách quan, thuộc quy luật tiến bộ của Đảng. Bởi vì, “một Đảng mà giấu giếm khuyết điểm của mình là một Đảng hỏng. Một Đảng có gan thừa nhận khuyết điểm của mình, vạch rõ những cái đó vì đâu mà có khuyết điểm đó, xét rõ hoàn cảnh sinh ra khuyết điểm đó, rồi tìm kiếm mọi cách để sửa chữa khuyết điểm đó. Như thế là một Đảng tiến bộ, mạnh dạn, chắc chắn, chân chính”<sup>16</sup>. *Bốn là*, không làm ngay thì dễ sinh ra chủ quan, thỏa mãn, dừng lại, mắc vào bệnh “kiêu ngạo cộng sản”. *Năm là*, chinh đốn lại Đảng để Đảng đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ to tát trong thời kỳ mới.

Chinh đốn nhằm mục đích gì? Điều Hồ Chí Minh quan tâm hàng đầu là ra sức làm tròn nhiệm vụ Đảng giao phó cho mình, nêu cao tinh thần trách nhiệm, toàn tâm toàn ý phục vụ nhân dân. Điều này phản ánh tư duy liền mạch từ sau năm 1945 của Hồ Chí Minh về trách nhiệm “công bộc, đầy tớ” của đảng viên đối với dân.

Cần phải nhắc lại trong bản thảo *Di chúc* viết lần đầu vào 15-5-1965, Hồ Chí Minh viết “trước hết nói về Đảng”, đến tháng 5-1968, Người nhấn mạnh “trước tiên là chinh đốn lại

*Đảng*”. Đây là sự tiếp tục tư duy sửa đổi lỗi làm việc từ năm 1947. Như vậy, nói đến Đảng thì trước tiên là chinh đốn Đảng. Cần nhận thức đầy đủ, đúng đắn rằng chinh đốn lại Đảng không phải chỉ là vấn đề làm tròn nhiệm vụ, toàn tâm toàn ý phục vụ nhân dân, mà còn nhiều vấn đề khác không kém phần quan trọng. Đó là cần phải giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình. Vì sao như vậy? Vì đoàn kết là một truyền thống cực kỳ quý báu của Đảng và của dân ta. Nhờ đoàn kết chặt chẽ, một lòng một dạ phục vụ giai cấp, phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc, cho nên Đảng đã đoàn kết, tổ chức và lãnh đạo nhân dân ta hăng hái đấu tranh tiến từ thắng lợi này đến thắng lợi khác.

Muốn củng cố và phát triển sự đoàn kết thống nhất của Đảng thì trong Đảng phải thực hành dân chủ rộng rãi và có tinh đồng chí thương yêu lẫn nhau. Muốn thực hành dân chủ rộng rãi thì phải thường xuyên và nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình. Quan điểm của Hồ Chí Minh về tự phê bình và phê bình là: *Thứ nhất*, chỉ có đảng chân chính cách mạng và chính quyền thật dân chủ mới dám mạnh dạn tự phê bình, hoan nghênh phê bình, và kiên quyết sửa chữa. *Thứ hai*, tự phê bình và phê bình phải thường xuyên và nghiêm chỉnh. Đây là cách tốt nhất để tăng cường đoàn kết.

Chinh đốn Đảng về đạo đức cách mạng. Cùng với đường lối thì đạo đức cách mạng là hai vấn đề - nếu sai lầm, thấp kém - sẽ là nguy cơ của đảng cầm quyền. Chính vì vậy, trong *Di chúc*,

(Xem tiếp trang 25)

đưa vào chương trình xây dựng luật, pháp lệnh, tránh tình trạng đưa vào chương trình nhưng không thực hiện đúng tiến độ, phải kéo dài thời gian chuẩn bị qua nhiều nhiệm kỳ. Xác định đúng vai trò của Chính phủ (cơ quan chủ trì soạn thảo tới 90% văn bản pháp luật) trong công tác lập pháp. Không nên cầu toàn xây dựng những bộ luật lớn, luật khung vừa mất thời gian, vừa không quy định được cụ thể, vừa chậm đi vào cuộc sống. Trong điều kiện hiện nay, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng dân tộc và các ủy ban của Quốc hội cần tập trung vào chức năng thẩm tra làm rõ các ý kiến khác nhau giúp Quốc hội thảo luận, điều chỉnh và quyết định chính sách được luật hoá. Chỉ khi nào hệ thống pháp luật phát triển tương đối đầy đủ, tổ chức và hoạt động của Quốc hội hoàn thiện, thì vai trò thực thi sáng kiến lập pháp của các cơ quan của Quốc hội, đại biểu Quốc hội mới được hiện thực hoá.

1. Chi riêng *Luật đất đai* đã có hàng trăm văn bản dưới luật cụ thể hoá và hướng dẫn thi hành

2. [tp//www.thuvienphapluat.com](http://www.thuvienphapluat.com).

3, 4, 5. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, CTQG, H, 2006, tr. 126, 126, 127

1, 2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, CTQG, H, 2006, tr. 126, 127.

## VỀ CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG...

(Tiếp theo trang 20)

khi nói về đạo đức. Hồ Chí Minh bắt đầu bằng cụm từ “Đảng ta là một đảng cầm quyền”. Điều này gọi cho ta suy nghĩ thâm nhuần đạo đức cách mạng thời kỳ nào cũng cần thiết, nhưng càng cần thiết hơn, có ý nghĩa hơn trong điều kiện Đảng cầm quyền. Nội dung đạo đức so với các thời kỳ trước không có gì mới, nhưng điều quan trọng nhất là phải *thật sự* thâm nhuần và thực hành. Không phải ngẫu nhiên, trong đoạn văn ngắn, Hồ Chí Minh nhắc tới bốn lần cụm từ “thật” và “thật sự”.

Bốn mươi năm thực hiện *Di chúc* của Chủ tịch Hồ Chí Minh cho ta nhiều bài học quý. Một trong những bài học đó là lúc nào, ở đâu cấp ủy quan tâm thật sự tới nhiệm vụ chỉnh đốn Đảng thì năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng ở đó sẽ được giữ vững và nâng cao.

Bài học về *chỉnh đốn lại Đảng* vẫn vẹn nguyên giá trị lý luận và thực tiễn, góp phần to lớn trong công tác xây dựng Đảng hiện nay.

1, 2. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, CTQG, H, 1995, T.2, tr.267-268, 280

3, 11, 12. *Sđđ*, T.4, tr.19, 7, 20

4. *Sđđ*, T.10, tr.4.

5. *Sđđ*, T.9, tr.176

6. *Sđđ*, T.6, tr. 184

7, 15. *Sđđ*, T.12, tr.222, 438-439

8. *Sđđ*, T.3, tr.139

9, 10, 16. *Sđđ*, T.5, tr.641, 555, 261

13, 14. *Sđđ*, T.8, tr.494, 494.